

CÁC LÝ THUYẾT VỀ MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

TS. ĐOÀN TRANH

ĐẠI HỌC DUY TÂN

Tăng trưởng kinh tế là một trong những vấn đề cốt lõi của lý thuyết về phát triển kinh tế. Tăng trưởng kinh tế bao gồm hai mặt số lượng và chất lượng. Tăng trưởng kinh tế là một phạm trù kinh tế, phản ánh quy mô tăng lên hay giảm đi của nền kinh tế ở năm này so với năm trước đó hoặc của thời kỳ này so với thời kỳ trước đó. Tăng trưởng kinh tế có thể biểu hiện bằng qui mô tăng trưởng và tốc độ tăng trưởng. Qui mô tăng trưởng phản ánh sự gia tăng lên hay giảm đi nhiều hay ít, còn tốc độ tăng trưởng được sử dụng với ý nghĩa so sánh tương đối và phản ánh sự gia tăng nhanh hay chậm của nền kinh tế giữa năm hay các thời kỳ. Để đo lường tăng trưởng kinh tế người ta thường dùng hai chỉ số chủ yếu: phần tăng, giảm quy mô của nền kinh tế (tính theo GDP), hoặc tốc độ tăng trưởng kinh tế (tính theo GDP).

Theo Quách Đức Pháp, mô hình tăng trưởng kinh tế là cách thức tổ chức huy động và sử dụng các nguồn lực để đảm bảo có sự tăng trưởng về kinh tế qua các năm, với một tốc độ hợp lý. “Cách thức” nói ở đây là rất đa dạng, bao gồm cả đầu vào (là gia công, sản xuất, chế biến hay dịch vụ là chủ yếu); đầu ra (hướng nội hay hướng ngoại là chủ yếu); phát triển các vùng, miền, các loại hình doanh nghiệp, tập đoàn; sự phối hợp giữa Nhà nước và thị trường trên từng lĩnh vực... Lựa chọn theo cách nào, áp dụng mô hình nào là tùy thuộc vào điều kiện, đặc điểm, tình hình cụ thể ở mỗi nước trong mối quan hệ với thế giới đương đại và được quyết định bởi ý chí chủ quan của lãnh đạo mỗi nước ⁽¹⁾.

Mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều rộng có đặc trưng cơ bản là tăng khối lượng sản xuất nhờ vào tăng trưởng vốn, lao động và tài nguyên thiên nhiên. Đồng

¹Quách Đức Pháp: “Mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam: Thực trạng và sự lựa chọn cho thời gian tới”. Trang web: <http://www.ncseif.gov.vn/sites/en/Pages/mohinhhtangtruongkinhte-nd-14895.html>. Truy cập ngày 4-7-2016.

thời, là con đường đơn giản nhất để mở rộng sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập,... nhưng cũng có nhiều hạn chế: nền kinh tế trì trệ, năng suất lao động thấp, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, v.v.

Mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu có đặc trưng cơ bản là dựa vào khoa học và công nghệ hiện đại, nâng cao hiệu quả, chất lượng của tăng trưởng, như: nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng năng suất lao động, nâng cao sự đóng góp của nhân tố năng suất tổng hợp (TFP), hướng hoạt động của nền kinh tế vào các ngành, lĩnh vực có giá trị gia tăng, giảm chi phí sản xuất, chủ động sản xuất và xuất khẩu hàng hóa có dung lượng công nghệ cao, trên cơ sở khai thác triệt để các lợi thế của đất nước, thực hiện đồng bộ hóa quá trình khai thác và chế biến sản phẩm. Tăng trưởng theo chiều sâu không chỉ nâng cao chất lượng, hiệu quả nền kinh tế, mà còn gắn liền với bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện phúc lợi xã hội, v.v. (2)

Ngày nay, tăng trưởng kinh tế được gắn với chất lượng tăng trưởng. Công cụ để xác lập các mối liên hệ và mô tả diễn biến của tăng trưởng kinh tế, các nhân tố chi phối quá trình tăng trưởng, các chỉ tiêu đo lường tăng trưởng cả về số lượng và chất lượng trong quá trình tăng trưởng là các mô hình tăng trưởng kinh tế (3).

1. Mô hình Harrod - Domar

Mô hình tăng trưởng kinh tế dạng đơn giản là mô hình Harrod - Domar. Dựa vào tư tưởng của Keynes, vào những năm 40 với sự nghiên cứu một cách độc lập, hai nhà kinh tế học là Roy Harrod ở Anh và Evsay Domar ở Mỹ đã cùng đưa ra mô hình giải thích mối quan hệ giữa sự tăng trưởng và thất nghiệp ở các nước phát triển. Mô hình này cũng được sử dụng rộng rãi ở các nước đang phát triển để xét mối quan hệ

² Chu Văn Cấp: “Về mô hình tăng trưởng kinh tế trong Dự thảo các văn kiện của Đảng”. Trang web: <http://tapchiquptd.vn/vi/tien-toi-dai-hoi-xii-cua-dang/ve-mo-hinh-tang-truong-kinh-te-trong-du-thao-cac-van-kien-cua-dang/8122.html>. Truy cập ngày 4-7-2016.

³ Nguyễn Duy Thục: “Mô hình tăng trưởng kinh tế địa phương và áp dụng cho tỉnh Bình Định”. Luận án tiến sĩ kinh tế.

giữa tăng trưởng và các nhu cầu về vốn. Mô hình này coi đầu ra của bất kỳ đơn vị kinh tế nào, dù là một công ty, một ngành công nghiệp hay toàn bộ nền kinh tế phụ thuộc vào tổng số vốn đầu tư cho nó (4).

2. Mô hình Solow - Swan

Mô hình Solow-Swan là mô hình tăng trưởng ngoại sinh, một mô hình kinh tế về tăng trưởng kinh tế dài hạn được thiết lập dựa trên nền tảng và khuôn khổ của kinh tế học tân cổ điển. Mô hình này được đưa ra để giải thích sự tăng trưởng kinh tế dài hạn bằng cách nghiên cứu quá trình tích lũy vốn, lao động hoặc tăng trưởng dân số, và sự gia tăng năng suất, thường được gọi là tiến bộ công nghệ. Bản chất của nó là hàm tổng sản xuất tân cổ điển, thường là dưới dạng hàm Cobb-Douglas, cho phép mô hình “liên kết được với kinh tế học vi mô” (5). Mô hình đã được phát triển độc lập bởi Robert Solow và Trevor Swan năm 1956 (6), thay thế mô hình hậu Keynesian Harrod-Domar.

3. Mô hình tăng trưởng kinh tế với tiến bộ công nghệ

Tiến bộ công nghệ có ý nghĩa rất lớn trong lý thuyết tăng trưởng kinh tế. Nhờ tiến bộ công nghệ mà các nền kinh tế của nhiều quốc gia đã phát triển nhanh. Về mặt lý thuyết, nếu không có tiến bộ công nghệ, thì do năng suất cận biên giảm dần sẽ làm cho khó giữ được các chỉ tiêu theo đầu người không giảm chỉ nhờ tích lũy.

4. Các mô hình tăng trưởng nội sinh

Trong các mô hình tăng trưởng trình bày ở trên, yếu tố lao động hay rộng hơn là yếu tố con người và tiến bộ công nghệ được xem là ngoại sinh. Tuy nhiên, nhiều nhà

⁴ <http://www.dankinhhte.vn/mo-hinh-harrod-domar/>

⁵ Acemoglu, Daron (2009). "The Solow Growth Model". Introduction to Modern Economic Growth. Princeton: Princeton University Press. pp. 26–76

⁶ Solow, Robert M. (February 1956). "A contribution to the theory of economic growth". *Quarterly Journal of Economics* (Oxford Journals) 70 (1): 65–94. doi:10.2307/1884513

kinh tế lại cho rằng các yếu tố này trong thực tế có thể là nội sinh. Các mô hình tăng trưởng nội sinh có thể kể đến bao gồm:

- a. Mô hình học hỏi (Learning-by-doing model) của Kenneth J.Arrow (1962)
- b. Mô hình R&D (Research and Development Model)
- c. Mô hình Mankiw-Romer-Weil
- d. Mô hình AK
- e. Mô hình “ Học hay làm” (Learning-or-doing model)

Mặc dù các mô hình tăng trưởng nội sinh vẫn đề cao vai trò của tiết kiệm đối với tăng trưởng của nền kinh tế, nhưng các kết luận của mô hình này có nhiều điểm trái ngược với mô hình của Solow. Đặc biệt là ở chỗ mô hình này cho thấy không có xu hướng các nước nghèo (ít vốn) có thể đuổi kịp các nước giàu về mức thu nhập bình quân, cho dù có cùng tỷ lệ tiết kiệm. Nguyên nhân bắt nguồn từ sự chênh lệch không chỉ là vốn vật chất, mà quan trọng hơn là vốn con người. Bởi vì tốc độ tăng trưởng là nội sinh, mô hình chỉ ra một con đường thoát khỏi nghèo đói: một nước đầu tư nhiều vào nguồn nhân lực hơn sẽ có tốc độ tăng trưởng cao hơn.